

Bản án số: 1490/2024/DSST

Ngày: 30/9/2024

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Tiên Trung.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phan Thành Phương.

2/ Ông Nguyễn Thành Lộc.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hoàng Phúc – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân: Bà Hồ Thị Vân – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.*

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 505/2023/TLST-DS ngày 20/10/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định xét xử số 756/2024/QĐXXST-DS ngày 19/8/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 580/2024/QĐST-DS ngày 06/9/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Giang Thị Linh T, sinh năm: 1974; địa chỉ: đường T, phường S, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Bị đơn: Ông Ngô Ngọc T, sinh năm: 1975; địa chỉ: đường A, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 11 tháng 7 năm 2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn trình bày:

Từ năm 2015 bà và ông Ngô Ngọc T có quan hệ làm ăn với nhau trong việc mua bán bất động sản, ngoài ra cả hai đã chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Ông Ngô Ngọc T đã lạm dụng tình cảm của bà và mượn tiền bà để kinh doanh bất động sản. Từ năm 2016 đến năm 2017 thì ông T đã mượn của bà số tiền là 16.458.000.000 đồng để đầu tư buôn bán bất động sản, do ông T không trả được nợ cho bà nên đến ngày 7/5/2018 thì ông Ngô Ngọc T xác nhận còn nợ tôi số tiền 16.458.000.000 đồng và hẹn sẽ trả dần nhưng sau đó ông T đã không thực hiện như lời hứa. Để đảm bảo quyền lợi của mình bà đã tố cáo hành vi chiếm dụng tài sản của ông Ngô Ngọc T tới Công an Thành phố Hồ Chí Minh,

tại Công an thì ông T khai có nợ tiền bà và đang trả dần, do đó Công an đã không khởi tố vụ án mà hướng dẫn bà khởi kiện dân sự. Sau đó bà đã khởi kiện ông T ra Tòa án nhân dân quận Bình Tân và ông T hứa sẽ trả lại số tiền 8.000.000.000 đồng nhưng bà không đồng ý. Tuy nhiên do phải đi vay tiền để nộp án phí nên bà đã rút đơn để nhận lại tiền án phí và trả nợ.

Nay bà vẫn xác định ông Ngô Ngọc T nợ tổng số tiền 16.458.000.000 đồng, đối với số tiền 200.000.000 đồng theo nội dung tại phiếu hướng dẫn 1308/HD-CQCSĐT-PC01 ngày 04/12/2018 tôi xác định ông Ngô Ngọc T đưa bà để đóng lãi cho người khác chứ không phải là tiền trả nợ.

Do đó bà đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh buộc ông Ngô Ngọc T phải trả cho bà số tiền còn nợ là 16.458.000.000 đồng ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhiều lần tiến hành triệu tập ông Ngô Ngọc T lên để làm việc nhưng ông Ngô Ngọc T vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc chấp hành đúng quy định tại bộ luật tố tụng dân sự của thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự và xác định: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Về thời hạn giải quyết vụ án chưa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai tại phiên tòa cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện việc ông Ngô Ngọc T có vay của bà Giang Thị Linh T số tiền 16.458.000.000 đồng. Nay bà Giang Thị Linh T yêu cầu khởi kiện buộc ông Ngô Ngọc T phải trả tiền còn nợ là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu trên của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **1. Về thủ tục tố tụng:**

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Tranh chấp giữa bà Giang Thị Linh T và ông Ngô Ngọc T là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, ông Ngô Ngọc T khi giao kết hợp đồng có địa chỉ tại số: 143/7 đường Liên khu 5-6, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo kết quả xác minh của Tòa án nhân dân quận Bình Tân ngày 23 tháng 10 năm 2023 thì Công an phường B, quận T trả lời: ông Ngô Ngọc T đăng ký thường trú tại số đường A, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển đi nơi khác từ năm 2019, hiện không biết ở đâu. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 05 tháng 5 năm 2017 thì việc ông Ngô Ngọc T chuyển đến địa điểm khác sinh sống nhưng không thông báo nơi cư trú mới cho nguyên đơn do đó xác định ông Ngô Ngọc T là cố tình giấu địa chỉ. Do bị đơn khi ký hợp đồng đã lấy địa chỉ tại số: đường A, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại bản tự khai ngày 01/8/2019 được lưu trong hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 239/2019/TLST-DS ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bị đơn là ông Ngô Minh Thuận khai hiện đang cư trú tại: Thôn 2, xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành gửi văn bản xác minh cho Công an xã Phú Thọ, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam 02 lần nhưng đều không nhận được văn bản trả lời của Công an xã Phú Thọ, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Do đó không có căn cứ để xác định bị đơn là ông Ngô Ngọc T hiện đang cư trú tại địa chỉ mà ông khai để xác định thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nơi bị đơn hiện đang cư trú.

Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã triệu tập ông Ngô Ngọc T đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật nhưng ông Ngô Ngọc T không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án nhân dân quận Bình Tân tiến hành xét xử vắng mặt ông Ngô Ngọc T theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

## 2. Xét yêu cầu của đương sự:

Qua các chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của của nguyên đơn đã đủ cơ sở để xác định ông Ngô Ngọc T có lập giấy mượn tiền không ghi ngày tháng với nội dung mượn của bà Giang Thị Linh T số tiền 13.380.000.000 đồng và xác nhận ngày 07/5/2018 về việc xác nhận nợ lần 1 là 13.380.000.000 đồng và lần 2 với số tiền là 3.078.000.000 đồng có ký tên và lấn tay của ông Ngô Ngọc T.

Tại bản tự khai ngày 01/8/2019 được lưu trong hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 239/2019/TLST-DS ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bị đơn là ông Ngô Minh Thuận thừa nhận có ký giấy xác nhận số tiền nợ là 13.380.000.000 đồng và tiền lãi 3.078.000.000 đồng, tổng cộng là 16.458.000.000 đồng. Lý do ông ký số tiền trên là do vay số tiền gốc 3.750.000.000 đồng sau đó lãi là tiền lãi phát sinh vì vậy mới ký xác nhận nợ là số tiền 16.458.000.000 đồng, nếu bà T đồng ý thì ông sẽ trả lại số tiền 8.000.000.000 đồng và chia làm hai đợt. Hội đồng xét xử xét thấy việc bị đơn khai do tiền lãi phát sinh từ số tiền gốc là 3.750.000.000 đồng và cộng dồn thành số tiền mà bị đơn ký nhận nhưng không có chứng cứ chứng minh cho lời khai trên và trong suốt quá trình giải quyết vụ án bị đơn vắng mặt không có lý do và cũng không có lời khai nào khác để chứng minh cho sự việc trên. Do đó không căn cứ để xác định số tiền bị đơn xác nhận nợ với bà Giang Thị Linh T là phát sinh từ tiền nợ gốc và tiền lãi mà thành.

Ngoài ra theo Thông báo số 6269 ngày 26/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì ông T khai hiện do làm ăn thua lỗ nên chưa có tiền trả lại cho bà T.

Hội đồng xét xử xét thấy các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ để chứng minh việc ông Ngô Ngọc T đã xác nhận có ký giấy nhận khoản nợ là số tiền 16.458.000.000 đồng với bà Giang Thị Linh T là có thật và hoàn toàn tự nguyện. Ông Ngô Ngọc T khai khoản tiền 16.458.000.000 đồng là phát sinh từ khoản nợ 3.750.000.000 đồng và tiền lãi mà thành nhưng không hề có chứng cứ nào chứng minh cho lời khai trên. Ngoài ra tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì ông T đã thừa nhận có ký giấy

nợ nhưng chưa có tiền để trả. Do đó việc ông Ngô Ngọc T có nợ bà Giang Thị Linh T số tiền 16.458.000.000 đồng là có thật và hiện chưa thanh toán khoản nào cho bà T. Vì vậy cần buộc ông Ngô Ngọc T phải trả lại số tiền 16.458.000.000 cho bà Giang Thị Linh T là thỏa đáng.

### 3. Về án phí:

Do bị đơn ông Ngô Ngọc T phải trả cho nguyên đơn số tiền là 16.458.000.000 đồng nên bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch là 124.458.000 đồng.

Hoàn lại cho bà Giang Thị Linh T số tiền đã tạm nộp án phí là 62.229.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0026618 ngày 19/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 228, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

#### ***1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.***

Buộc ông Ngô Ngọc T phải trả cho bà Giang Thị Linh T số tiền 16.458.000.000 (Mười sáu tỷ bốn trăm năm mươi tám triệu) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Giang Thị Linh T có đơn yêu cầu thi hành án thì ông Ngô Ngọc T phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

#### ***2. Về án phí:***

Do bị đơn ông Ngô Ngọc T phải trả cho nguyên đơn số tiền là 16.458.000.000 đồng nên bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch là 124.458.000 đồng.

Hoàn lại cho bà Giang Thị Linh T số tiền đã tạm nộp án phí là 62.229.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0026618 ngày 19/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị.**

Đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát được quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Bình Tân;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Tiến Trung**